

Biện pháp rèn luyện kỹ năng hợp tác cho học sinh tiểu học trong dạy học môn Toán

Nguyễn Văn Đệ*

*Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2

Received: 15/04/2024; Accepted: 26/04/2024; Published: 10/5/2024

Abstract: In teaching Mathematics, teaching skills is extremely important. With skills, new students can solve problems quickly and accurately. In fact, in order to achieve high efficiency in Math lessons, it is not enough to exchange between teachers and students, but more exchanges between students are needed. One of the skills that help them meet the requirements is cooperation skills. Cooperation skills are expressed in the ability to work effectively individually for individuals, individuals for groups, in relationships of mutual help and support. In this article, we propose a process to train primary school students' cooperative skills in teaching Mathematics to improve the quality of teaching and learning.

Keywords: Cooperation skills.

Keywords: Mathematics

1. Mở đầu

Trong Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XI đã nêu giải pháp về định hướng đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục “Đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp dạy và học, phương pháp thi, kiểm tra theo hướng hiện đại, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt coi trọng giáo dục lý tưởng, giáo dục truyền thống lịch sử cách mạng, đạo đức, lối sống, năng lực sáng tạo, kỹ năng thực hành, tác phong công nghiệp, ý thức trách nhiệm xã hội” để thực hiện sứ mệnh của giáo dục. Giáo dục theo định hướng phát triển năng lực cần thiết trong xã hội hiện đại, đặc biệt là các năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự học, năng lực hợp tác, năng lực sáng tạo cho học sinh. Nhiệm vụ phát triển những năng lực chung và năng lực chuyên biệt cần được thực hiện thông qua các hoạt động dạy học ở các môn học và cấp học. Tuy nhiên hiện nay, việc rèn luyện kỹ năng hợp tác cho học sinh trong dạy học môn toán được thực hiện chưa đem lại kết quả cao. Nhiều giáo viên coi đó chỉ đơn giản là việc sắp xếp học sinh vào thành nhóm và trao đổi, thảo luận theo một khuôn mẫu hay cách ép buộc mà giáo viên đề ra. Điều này khiến học sinh không thể thực sự tương tác với nhau và đem lại hiệu quả cao trong học tập. Nguyên nhân dẫn đến tình trạng này xuất phát từ nhiều hướng, trong đó có thể kể đến là giáo viên còn chưa thực sự hiểu và nắm bắt rõ về các lý thuyết và kinh nghiệm tổ chức rèn luyện kỹ năng hợp tác cho học sinh.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số khái niệm

a. Kỹ năng hợp tác

Kỹ năng hợp tác là khả năng vận dụng những tri thức, kinh nghiệm để phối hợp, kết nối, tương tác có hiệu quả giữa các cá nhân một cách tích cực nhằm đạt được mục đích chung. Một cá nhân có kỹ năng hợp tác tốt thể hiện ở việc cách người đó phối hợp với các cá nhân khác trong quá trình làm việc để đạt được mục đích chung mà tất cả mọi người đang hướng tới.

b. Kỹ năng hợp tác trong dạy học môn Toán ở tiểu học

Kỹ năng hợp tác trong học tập môn Toán ở tiểu học là việc vận dụng những kiến thức, kỹ năng sẵn có của mình để phối hợp với các thành viên trong nhóm giải quyết những vấn đề, những tình huống, những bài tập trong học tập môn Toán, từ đó đưa đến nhiều hướng giải quyết, có nhiều cách tiếp cận khác nhau từ các thành viên trong nhóm giúp tình huống được giải quyết hiệu quả hơn. Các kỹ năng hợp tác trong môn Toán bao gồm: kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng giao tiếp, tương tác giữa học sinh với học sinh; kỹ năng tạo môi trường hợp tác; kỹ năng xây dựng niềm tin; kỹ năng giải quyết mâu thuẫn; kỹ năng chia sẻ đồ dùng học tập; kỹ năng chia sẻ thông tin; kỹ năng chia sẻ khó khăn; kỹ năng kêu gọi sự giúp đỡ.

2.2. Những khó khăn trong việc rèn luyện kỹ năng hợp tác cho học sinh tiểu học trong dạy học môn Toán

Hiện nay, trong chương trình tiểu học nói chung và chương trình môn Toán nói riêng vẫn còn chứa đựng nhiều nội dung, thông tin bắt buộc HS phải thừa nhận, ghi nhớ và học thuộc một cách máy móc. Đôi khi HS không hiểu bản chất của những nội dung đó. Lượng kiến thức một số bài học còn quá dài trong

phạm vi một tiết học. Sức ép về thời gian, về số lượng học sinh, trình độ nhận thức của các học sinh trong lớp không đồng đều khiến GV đôi khi quá chăm chú vào việc truyền tải kiến thức hay đưa ra các bài rồi yêu cầu HS hoàn thành một cách độc lập. Vì vậy mà HS không có nhiều cơ hội để thảo luận, tương tác và trao đổi với bạn.

GV ít được tập huấn về các kỹ thuật dạy học, tài liệu hướng dẫn còn hạn chế, phải tự mò mẫm, tìm tòi. Qua trao đổi, nhiều GV chia sẻ rằng đôi khi còn lúng túng khi triển khai các kỹ thuật dạy học theo nhóm, những kỹ thuật GV sử dụng còn mang tính kinh nghiệm, còn ít cập nhật và phụ thuộc nhiều vào nghiệp vụ sư phạm của mỗi GV. Từ đó dẫn đến việc sử dụng, phân chia, tổ chức các nhóm học tập hợp tác chưa hợp lý, một số nhóm tập trung nhiều HS khá, một số nhóm lại tập trung toàn HS kém nên việc hợp tác để giải quyết nhiệm vụ giữa các nhóm trong lớp có sự chênh lệch lớn. HS chỉ quen thuộc với phương pháp học thụ động nên còn nhiều hạn chế về năng lực hợp tác. Khi làm việc nhóm, một số HS còn ỷ lại, thiếu tập trung để hoàn thành công việc được giao, một số khác còn nhút nhát, không dám hoặc ngại nêu ý kiến của mình. Điều này vừa làm ảnh hưởng đến chất lượng giảng dạy của GV, vừa gây ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả học tập của học sinh. Sách giáo khoa cấp tiểu học còn ít nội dung liên hệ thực tế, gắn với đời sống của HS để các em cùng nhau hợp tác nhằm giải quyết vấn đề, đôi khi kiến thức đưa ra còn khô khan, dễ gây nhàm chán cho HS. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đã được bổ sung rất nhiều nhưng vẫn còn hạn chế, chưa đủ để đáp ứng đổi mới các phương pháp dạy học hoặc nếu có thì vẫn chưa đồng bộ, số lượng học sinh thì đông, phòng học không quá rộng, bàn ghế không dễ dàng di chuyển. Đây là những hạn chế gây khó khăn và làm giảm hiệu quả rèn luyện kỹ năng hợp tác cho học sinh cần được quan tâm và nghiên cứu.

2.3. Quy trình rèn luyện kỹ năng hợp tác cho học sinh tiểu học trong dạy học môn Toán

Thiết kế quy trình rèn luyện kỹ năng hợp tác cho học sinh tiểu học trong dạy học môn Toán theo một trình tự logic chặt chẽ, giúp HS học tập một cách chủ động, tích cực và đạt hiệu quả cao trong quá trình rèn luyện, chúng tôi xây dựng quy trình rèn luyện kỹ năng hợp tác cho HS gồm 5 bước cơ bản.

Bước 1: Tìm hiểu đối tượng

Tìm hiểu về năng lực, thái độ, ý thức học tập của HS. Đây là cơ sở để GV xác định mục tiêu, nhiệm vụ dạy học, cách chia nhóm hợp tác phù hợp với từng

đối tượng HS.

Bước 2: Phân tích chương trình, nội dung môn học, xác định mục tiêu bài học

Từ chương trình, nội dung cụ thể của môn học, GV chọn ra bài dạy chiếm ưu thế cho việc thiết kế nhiệm vụ hợp tác của HS. Sau khi đã chọn được bài dạy, GV bắt đầu xác định mục tiêu cụ thể của bài học. Mục tiêu bài học chính là kim chỉ nam dẫn dắt HS đi đúng hướng.

Bước 3: Thiết kế nhiệm vụ hoạt động hợp tác cho nội dung bài học

Việc thiết kế hoạt động học tập đặc biệt giúp GV định hướng tiến trình và dự liệu các tình huống xảy ra để tiết học đạt được chất lượng tốt nhất. Ở đây GV chọn lọc những tri thức và “ủi thác” nó vào nhiệm vụ hợp tác. Nhiệm vụ hợp tác cần phải rõ ràng, cụ thể, có tính gợi mở và phù hợp với bài học, thời gian cũng như không gian của lớp học.

Bước 4: Lựa chọn phương pháp, kỹ thuật dạy học và dự kiến thành lập nhóm

Dạy học theo hướng rèn luyện năng lực hợp tác, GV phải chọn lọc những phương pháp, kỹ thuật dạy học phát huy được tính tích cực, tương tác giữa HS với HS như: phương pháp dự án, phương pháp thảo luận nhóm hay sử dụng những kỹ thuật dạy học như: lắp ráp, đánh số, phỏng vấn ba bước, khăn trải bàn,...

Bước 5: Dự kiến thành lập nhóm học tập

- Thông thường, các nhóm hợp tác được giới hạn từ 4 - 6 HS. Tuy nhiên, số lượng này cũng có thể thay đổi tùy theo số lượng nhiệm vụ đặt ra.

- Thành phần HS trong một nhóm: Các HS trong một nhóm có thể được sắp xếp theo cùng sở thích, cùng mối quan tâm, cùng giới tính hoặc cùng lực học,...

- Phân công nhiệm vụ nhóm: Phân công nhiệm vụ cụ thể, tạo dựng cho HS ý thức hoàn thành nhiệm vụ của mình, khẳng định chỉ khi cá nhân thành công thì nhóm mới có thể thành công được.

Ví dụ: So sánh các số trong phạm vi 10 000 (SGK Toán 3 – Kết nối tri thức với cuộc sống)

- Chuẩn bị của GV

+ GV nghiên cứu tài liệu, SGK, chương trình, kế hoạch dạy học môn học, từ đó lựa chọn nội dung bài dạy có lợi thế cho việc thực hiện kỹ thuật dạy học. Thường là những nội dung trong SGK có thể đặt thành nhiều câu hỏi nghi vấn cần được giải đáp.

+ Xác định mục tiêu bài dạy: Mục tiêu bài dạy phải chú ý hình thành cho HS đó là kỹ năng học tập hợp tác.

+ Nghiên cứu kỹ nhu cầu, sở thích, năng lực học

tập của các HS trong lớp. Dự kiến kế hoạch chia nhóm, thời gian duy trì, các thành phần trong nhóm học tập và lập kế hoạch chi tiết cho giờ lên lớp. Chuẩn bị cho HS tâm thế, tinh thần học tập hợp tác.

- Chuẩn bị của HS: Chuẩn bị tài liệu học tập và tâm thế học tập, tinh thần sẵn sàng cho hoạt động học tập hợp tác.

Bước 1: Chia nhóm

- GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm 4 thành viên. Các nhóm tự phân vai đảm nhiệm các vai trò trong nhóm.

- GV đưa ra yêu cầu thảo luận: “Rô-bốt từng đi qua bốn cây cầu có chiều dài như sau: Cầu Nhật Tân: 3900 m, Cầu Đinh Vũ – Cát Hải: 5440 m, Cầu Cần Thơ: 2750 m; Cầu Vĩnh Thịnh: 4480 m”. Các nhóm hãy soạn ra bộ câu hỏi xoay quanh dữ liệu trên.

- Các nhóm tiến hành thảo luận soạn bộ câu hỏi:

+ Cầu nào dài nhất?

+ Cầu nào ngắn nhất?

+ Cầu Nhật Tân và cầu Vĩnh Thịnh, cầu nào dài hơn?

+ Cầu Đinh Vũ – Cát Hải và cầu Cần Thơ, cầu nào ngắn hơn?

+ Cầu Cần Thơ và cầu Nhật Tân, cầu nào dài hơn?

+ Cầu Cần Thơ và cầu Vĩnh Thịnh, cầu nào ngắn hơn?

+ Cầu Vĩnh Thịnh và cầu Đinh Vũ – Cát Hải, cầu nào dài hơn?

+ Cầu Nhật Tân và cầu Đinh Vũ

– Cát Hải, cầu nào ngắn hơn?

Bước 2: Phỏng vấn theo cặp

Mỗi HS trong nhóm đảm nhận 2-3 câu hỏi và tiến hành ghép cặp phỏng vấn với một bạn ở nhóm đối diện. Đồng thời nhận sự phỏng vấn của bạn. Như sau:

HS 1 nêu câu hỏi: Cây cầu nào dài nhất?

HS 2 trả lời: Cầu Đinh Vũ – Cát Hải dài nhất.

HS 2 nêu câu hỏi: Cầu nào ngắn nhất?

HS 1 trả lời: Cầu Cần Thơ ngắn nhất.

Bước 3: Chia sẻ nội dung phỏng vấn

Các thành viên trở về nhóm và chia sẻ nội dung phỏng vấn, thảo luận thống nhất câu trả lời cho bộ câu hỏi.

+ Cầu Đinh Vũ – Cát Hải dài nhất.

+ Cầu Cần Thơ ngắn nhất.

+ Cầu Vĩnh Thịnh dài hơn.

+ Cầu Cần Thơ ngắn hơn.

+ Cầu Nhật Tân dài hơn.

+ Cầu Cần Thơ ngắn hơn.

+ Cầu Đinh Vũ – Cát Hải dài hơn.

+ Cầu Nhật Tân ngắn hơn.

- Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận

3. Kết luận

Kĩ năng hợp tác là một kĩ năng mang tính cốt lõi trong dạy học môn Toán, là kĩ năng thể hiện năng lực vận dụng những tri thức về hợp tác để giúp đỡ nhau trong mọi hoạt động học tập nhằm đạt được kết quả. Kĩ năng này gắn liền với các hoạt động thực hành, luyện tập, vận dụng để giải quyết và hoàn thành các nhiệm vụ được đưa ra. Việc rèn luyện kĩ năng hợp tác cho học sinh trong dạy học môn Toán là vô cùng cần thiết. Trong quá trình dạy học môn Toán, GV là người đưa ra những yêu cầu, nhiệm vụ, điều khiển, hướng dẫn HS xác định nhiệm vụ cần thực hiện. HS tích cực, sáng tạo, chủ động hợp tác để huy động những tri thức, kinh nghiệm của bản thân để cùng nhau giải quyết các nhiệm vụ được giáo viên đưa ra.

Lời cảm ơn: Nghiên cứu này được tài trợ từ nguồn kinh phí Khoa học Công nghệ của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 cho Đề tài khoa học, mã số: HPU2.2022-CS.06

Tài liệu tham khảo

[1]. Nguyễn Thị Phương Hoa (2005), *Về phương pháp dạy - học hợp tác*, Tạp chí khoa học trường ĐHSP Hà Nội, số 3, tr 26- 30.

[2]. Đặng Thành Hưng (2012), *Bản chất và đặc điểm của kĩ năng xã hội*, Tạp chí Giáo dục, số 3, tr.72.

[3]. Đặng Thành Hưng, Trịnh Thị Hồng Hà, Nguyễn Khải Hoàn, Trần Vũ Khánh (2012), *Lí thuyết phương pháp dạy học*, NXB Đại học Thái Nguyên.

[4]. Nguyễn Thị Hậu (2017), *Dạy học Toán lớp 2 theo hướng phát triển năng lực hợp tác*, Luận văn thạc sĩ, Đại học Sư phạm Hà Nội 2.

[5]. Hoàng Công Kiên (2013), *Vận dụng phương pháp dạy học hợp tác trong môn Toán ở Tiểu học*, Luận án Tiến sĩ, Đại học Sư phạm Hà Nội.

[6]. Hà Huy Khoái, Lê Anh Vinh, Nguyễn Áng, Vũ Văn Dương, Nguyễn Minh Hải, Hoàng Quế Hương, Bùi Bá Mạnh (2021), *Kết nối tri thức với cuộc sống*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.

[7]. Jonh C. Maxwell (2008), *17 nguyên tắc vàng trong làm việc theo nhóm*, NXB Lao động - xã hội.

[8]. Richard Nelson - Jones (2012), *Các kĩ năng làm việc cơ bản*, Sage Pulication India.

[9]. Lê Văn Tạc (2004), *Một số vấn đề cơ sở lí luận học hợp tác nhóm*, Tạp chí Giáo dục, số 46, tr 23- 25.

[10]. Nguyễn Thị Thanh (2013), *Dạy học theo hướng phát triển kĩ năng học tập hợp tác cho sinh viên Đại học sư phạm*, Luận án tiến sĩ, ĐH Thái Nguyên.